

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - ĐỒNG NAI

Căn cứ vào các Điều 149, 150, 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 5, 6, 7, 9 và Điều 40 của Luật hôn nhân và gia đình năm 1986;

Căn cứ vào các Điều 55, 57 và 131 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 140/2026/TLST-VHNGĐ ngày 28/01/2026 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thoả thuận nuôi con chung, cấp dưỡng nuôi con, tài sản chung và nợ chung khi ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Bà Nguyễn Thị Kiều H, sinh năm 1968.

Số Căn cước công dân: **075168013873**, do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 27/12/2021.

2. Ông Phan Hữu H1, sinh năm 1965.

Số Căn cước công dân: **079065034677**, do Công an cấp ngày 04/06/2025.

Cùng địa chỉ: Số D, khu phố A, phường T, tỉnh Đồng Nai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi

trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 02 tháng 02 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Phan Hữu H1 và bà Nguyễn Thị Kiều H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 01 con chung tên Phan Thị Thu H2, sinh ngày 01/06/1989. Ly hôn, cháu H2 đã trưởng thành, đủ 18 tuổi và có khả năng lao động nên không xem xét, giải quyết.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận nên không xem xét, giải quyết.

- Về nợ chung: Không có nên không xem xét, giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Phan Hữu H1 và bà Nguyễn Thị Kiều H tự nguyện chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí việc hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) đã tạm ứng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số: 0000031 ngày 05/01/2026 tại Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Đồng Nai;
- Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai;
- Ủy ban nhân dân phường Vườn Lài (Trước đây là phường 4, quận 10), Thành phố Hồ Chí Minh (Số 01, quyền số 75, đăng ký ngày 20/10/1987);
- Lưu.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Định Quán;
- Ủy ban nhân dân xã Phú Cường (Số 55/2014, quyền số 01/2013, đăng ký ngày 02/6/2014);
- Lưu.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thành Đạt

